| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. NHA TRANG**<br>**TỈNH KHÁNH HÒA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 30/2019/QĐST-HNGĐ | Nha Trang, ngày 29 tháng 5 năm 2019 |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

*Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:*
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tuấn**
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Lý**
Ông **Trần Huy Liên**

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình 2014;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 30/2019/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 01 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà **Hoàng Thị Mỹ L** – sinh năm 1987
Địa chỉ: 31/12 Đường BT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa
*Bị đơn:* Ông **Lê Trọng N** – sinh năm 1987
Địa chỉ: 31/12 Đường BT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa

**2**. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân:*** Bà Hoàng Thị Mỹ L và ông Lê Trọng N thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung:*** Bà Hoàng Thị Mỹ L và ông Lê Trọng N thỏa thuận: Giao con là cháu Lê Trọng N – sinh ngày 05/11/2013 cho bà Hoàng Thị Mỹ L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên. Ông Lê Trọng N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng),* thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6 năm 2019 cho đến khi cháu Nhân đủ 18 tuổi.

Ông Lê Trọng N được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết bà L và ông N đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như yêu cầu thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- ***Về tài sản chung và nợ chung:*** Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- ***Về án phí:*** Bà Hoàng Thị Mỹ L phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0010595 ngày 16/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, bà L đã nộp đủ án phí. Ông Lê Trọng N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng là 150.000 đồng.

***Quy định****: Kể từ khi bà Hoàng Thị Mỹ L có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu ông Lê Trọng N không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.*

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND Tp. Nha Trang;
- THADS Tp. Nha Trang;
- UBND phường Tân Lập;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Nguyễn Văn Tuấn**